TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LIÊN CHIỂU - TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2019/HSST
Ngày: 25/7/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Phạm Thanh Hùng**
- *Các Hội thẩm nhân dân*: Ông **Phạm Hồng Quang**

Ông **Nguyễn Đình Hoa**

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà **Nguyễn Thị Bình** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa***: Ông **Nguyễn Hoài Bão** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 77/2019/TLST-HS ngày 21/6/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2019/QĐXXST-HS ngày 01/7/2019 đối với bị cáo:

- **Lâm Văn T**; Tên gọi khác: (không có); Sinh ngày: 03 tháng 8 năm 1995 tại thành phố Đà Nẵng; Nơi cư trú: Tổ x, phường P, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Hán; Giới tính: Nm; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nm; Con ông Lâm Tư S (sinh năm 1969) và mẹ bà Nguyễn Thị M (sinh năm 1973); Gia đình có 03 anh chị, em bị cáo là con thứ nhất; Có 01 con nhỏ tên Lâm Thị Như X, sinh năm 2012.

+ Tiền án, tiền sự: Chưa

+ Nhân thân: Ngày 25/10/2017, bị Công an phường Thanh Khê Tây, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt ngày 05/4/2019, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị **Lê Thị Ái N**, sinh năm 1997.

Địa chỉ: thị trấn D, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nm. Địa chỉ liên lạc: Số Kx/130 đường H, phường Hòa Khánh Nm, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và qua diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Để có ma túy sử dụng nên chiều ngày 02/4/2019, Lâm Văn T đã mua 03 gói ma túy đá của một nam thanh niên tên Hòa (không rõ nhân thân, lai lịch) với giá 750.000 đồng ở một quán cà phê trên đường Lương Trúc Đàm, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, sau đó đem về cất giấu tại phòng trọ của chị Lê Thị Ái N tại số x đường Tôn Đức Thắng, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu.

Khoảng 23h30’ ngày 04/4/2019, Công an quận Liên Chiểu kiểm tra hành chính tại phòng trọ số 2, số nhà x đường Tôn Đức Thắng, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thì phát hiện trong phòng trọ có Lâm Văn T và Lê Thị Ái N. Qua kiểm tra phòng trọ phát hiện trên bàn có 01 hộp giấy màu đen, bên trong có 03 gói nylon có chứa tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy loại hàng đá (ký hiệu A) và một số dụng cụ sử dụng ma túy. Đối tượng Lâm Văn T khai nhận số tang vật thu giữ là ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy là của T, mục đích mua về để sử dụng cá nhân.

Theo kết luận giám định số 106/GĐ-MT ngày 10/4/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: Tinh thể màu trắng trong phong bì niêm phong ký hiệu A gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu tinh thể A: 0,578 gam.

*** Vật chứng tạm giữ:**

- 03 gói nylon bên trong có chứa các tinh thể màu trắng nghi là ma túy đã được niêm phong, *kí hiệu A*.
- 01 ĐTDĐ hiệu Nokia màu đen có gắn thẻ sim có số thuê bao 0901.467.752.
- 01 hộp giấy màu đen.
- 01 bình thủy tinh; 03 ống hút bằng nhựa; 02 quẹt gas.

Tại bản cáo trạng số 79/CT-VKS ngày 20/6/2019 bị cáo Lâm Văn T bị Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng truy tố về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và căn cứ vào tính chất, mức độ, nhân thân của bị cáo Lâm Văn T, đề nghị HĐXX:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Lâm Văn T từ 15 đến 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị về xử lý vật chứng như đã đề cập tại bản cáo trạng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lâm Văn T đã khai báo thành khẩn hành vi phạm tội của mình. Bị cáo T cho rằng cáo trạng truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là đúng người, đúng tội. Bị cáo đã thấy được sai trái, ăn năn hối cãi, hoàn cảnh gia đình khó khăn, con còn nhỏ, xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa phù hợp với tang vật chứng đã thu giữ, kết quả giám định cũng như các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 23h30' ngày 04/4/2019, tại phòng trọ số 2, số nhà x đường Tôn Đức Thắng, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, Lâm Văn T cất giấu trái phép 03 gói ma túy loại Methamphetamine với khối lượng 0,578 gam trong phòng nhằm mục đích sử dụng thì bị Công an quận Liên Chiểu phát hiện và bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo Lâm Văn T phạm vào tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* như Cáo trạng số 79/CT-VKS ngày 20/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất nghiêm trọng của vụ án, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo thì thấy: Ma túy là tệ nạn xã hội, không những trực tiếp gây ảnh hưởng đến sức khỏe của con người mà còn để lại hậu quả nghiêm trọng cho các thế hệ mai sau. Bị cáo Lâm Văn T nhận thức rõ tác hại to lớn đó, nhưng đã mua ma túy cùng một thanh niên tên Hòa (không rõ lai lịch) đang tàng trữ trong phòng trọ của chị Lê Thị Ái N, qua kiểm tra thì bị bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo LâmVăn T đã phạm vào điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù. Bản thân bị cáo T có nhân thân xấu, ngày 25/10/2017 bị Công an phường Thanh Khê Tây, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó cần phải xử phạt bị cáo với mức án nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và ngăn ngừa chung.

[4] Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: Thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo có 01con nhỏ, để giảm cho bị cáo một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Lâm Văn T do hoàn cảnh gia đình khó khăn, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo cũng thỏa đáng.

[5] Trong vụ án này, đối tượng nam thanh niên tên Hòa có hành vi mua ma túy cho Lâm Văn T, Cơ quan điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên tiếp tục điều tra xử lý sau, nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] Chị Lê Thị Ái N không biết T cất giấu ma túy và các tang vật đã thu giữ nên Cơ quan điều tra không xử lý là có cơ sở, nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Sau khi vụ án được phát hiện, cơ quan điều tra đã thu giữ của Lâm Văn T toàn bộ chất ma túy còn lại sau giám định; 01 hộp giấy màu đen; 01 bình thủy tinh; 03 ống hút bằng nhựa; 02 quẹt gas; 01 ĐTDĐ hiệu Nokia màu đen có gắn thẻ sim có số thuê bao 0901.467.752.

Hội đồng xét xử thấy rằng: Các chất ma túy còn lại sau giám định và các dụng cụ bị cáo T dùng vào việc sử dụng chất ma túy không còn giá trị sử dụng nên tuyên tịch thu tiêu hủy. Đối với điện thoại di động và thẻ sim không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo T.

[8] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Lâm Quang T phải chịu

200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: **Bị cáo Lâm Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"**.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Lâm Văn T: 15 (mười lăm)** tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày **05/4/2019**.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 BLHS, điều 106 BLTTHS.

- Tuyên tịch thu, tiêu hủy: 01 hộp giấy màu đen; 01 bình thủy tinh; 03 ống hút bằng nhựa; 02 quẹt gas.

- Trả lại cho Lâm Văn T: 01 ĐTDĐ hiệu Nokia màu đen có gắn thẻ sim có số thuê bao 0901.467.752.

(Toàn bộ tang vật nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu đang tạm giữ theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 17.7.2019)

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lâm Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn).

4. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *Viện KSND q. Liên Chiểu;*
- *Viện KSND TP. Đà Nẵng;*
- *Công an q. Liên Chiểu;*
- *Người tham gia tố tụng;*
- *Chi cục THADS q.Liên Chiểu;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thanh Hùng